

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**



**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KHAI TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI**

Mã số: QT.TP.03

Ngày ban hành: 10/10/2022

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Huy	Hoàng Việt Hòa	Nguyễn Việt Toàn
Chữ ký			
Chức vụ	Phó trưởng phòng	Trưởng phòng	Chủ tịch UBND huyện

UBND HUYỆN TÂN YÊN	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</b>	Mã hiệu:	QT.TP.03
		Lần ban hành	03
		Ngày ban hành	10/10/2022

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU



UBND HUYỆN TÂN YÊN	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</b>	Mã hiệu: QT.TP.03
		Lần ban hành 03
		Ngày ban hành 10/10/2022

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

<b>Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung</b>	<b>Trang / Phần liên quan việc sửa đổi</b>	<b>Mô tả nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần sửa đổi</b>	<b>Ngày sửa đổi</b>
Sửa đổi cơ sở pháp lý liên quan đến việc thực hiện thủ tục	Trang 4,5. Phần 5.1	<p><b>Bãi bỏ</b> Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p> <p><b>Bổ sung:</b> Nghị quyết số 11/2022/NĐ-CP ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</p>	03	11/10/2022

UBND HUYỆN TÂN YÊN	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</b>	Mã hiệu:	QT.TP.03
		Lần ban hành	03
		Ngày ban hành	10/10/2022

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, trách nhiệm và phương pháp tiếp nhận, xử lý hồ sơ liên quan việc: Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.

## 2. PHẠM VI

Áp dụng đối với thủ tục: Các cá nhân thực hiện đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.

Công chức thuộc Phòng Tư pháp, VP HĐND&UBND chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- VP: Văn phòng
- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
- TP: Phòng Tư pháp
- CC Công chức Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện

UBND HUYỆN TÂN YÊN	<b>QUY TRÌNH</b>  <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</b>	Mã hiệu: QT.TP.03
		Lần ban hành 3
		Ngày ban hành 10/10/2022

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Căn cứ Thông tư số <u>250/2016/TT-BTC</u> ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Trưởng Bộ tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐCP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</li> <li>- Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh</li> <li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết Thủ tục hành chính;</li> <li>- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;</li> <li>- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết Thủ tục hành chính;</li> <li>- Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, chuẩn hóa, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực trợ giúp pháp lý, thừa phát lại, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang.</li> <li>- Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Giang.</li> </ul>

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu quy định;	x	
	- Giấy báo tử hoặc giấy tờ khác thay cho giấy báo tử;	x	
	- Giấy tờ xuất trình: Giấy tờ chứng minh cư trú, giấy tờ tùy thân khác của người chết; Giấy tờ tùy thân của người đi khai tử.	x	
5.3	<b>Số lượng hồ sơ 01 bộ</b>		
5.4	<b>Thời gian xử lý:</b> Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.		
5.5	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện.		
5.6	<p><b>Lệ phí:</b> 25.000 đồng, giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Miễn lệ phí hộ tịch trong những trường hợp sau đây:</p> <p>+ Miễn lệ phí Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>+ Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú trong nước.</p> <p><i>(Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang).</i></p>		

<b>5.7 Quy trình xử lý công việc</b>				
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ Kết quả</b>
<b>B1</b>	Công dân truy cập Cổng DVCQG hoặc Cổng DVC cấp tỉnh; đăng ký/đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử; - Công dân điền các thông tin trên Biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai sinh, tải lên các giấy tờ cần thiết.	Công dân	Ngay sau khi tiếp nhận yêu cầu	
<b>B2</b>	Công chức Một cửa truy cập Phần mềm một cửa kiểm tra thông tin của công dân CC một cửa chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn theo <b>Bước 3 QT.07</b> . - Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ của thành phần hồ sơ - Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì ghi giấy biên nhận hẹn ngày và nhajapj vào hệ thống phần mềm dùng chung. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ và chuẩn bị lại hồ sơ - Luân chuyển hồ sơ đến Công chức chuyên môn Phòng Tư pháp.	Công chức tiếp nhận tại Bộ phận TN và TKQ hoặc gửi hồ sơ quan hệ thống bưu chính hặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến	1 giờ	- Thành phần hồ sơ theo mục 5. 2  Mẫu số 01 QT.07.  Mẫu số 02. QT.07.  Mẫu số 05.QT.07
<b>B3</b>	<b>Phân công xử lý hồ sơ</b> (nhận chuyển thông tin qua phần mềm một cửa điện tử)	Lãnh đạo phòng	30 phút	
<b>B4</b>	<b>Thẩm định hồ sơ: (thực hiện theo Bước 4 QT.07)</b> Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 51, 52 Luật Hộ tịch thì công chức làm công tác hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch và cùng người đi khai tử ký vào Sổ hộ tịch và nhập thông tin vào phần mềm một cửa.	Phòng Tư pháp	2 giờ	Mẫu số 01 QT.07.  Mẫu số 03. QT.07

B5	<p>Phòng Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thông qua VP HĐND&amp;UBND huyện. Lãnh đạo Văn phòng HĐND&amp;UBND thẩm định thể thức, nội dung. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, trình lãnh đạo UBND huyện; đồng thời tích chuyển thông tin trên hệ thống phần mềm dùng chung.</p> <p>Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu, chuyển lại Phòng Tư pháp để bổ sung, hoàn thiện cấp trích lục cho người yêu cầu.</p> <p>- Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	Phòng Tư pháp; Lãnh đạo VP HĐND&UBND huyện	1 giờ	BM.TP.01 BM.TP.02
B6	Lãnh đạo UBND huyện xem xét hồ sơ, nếu hợp lệ ký phê duyệt; đồng thời tích chuyển thông tin trên hệ thống phần mềm dùng chung cho lãnh VP HĐND&UBND	Lãnh đạo UBND huyện	2 giờ	Mẫu số 01 QT.07. Mẫu số 02. QT.07. BM.TP.01 BM.TP.02
B7	Tiếp nhận và trả kết quả: Công chức tiếp nhận tại Bộ phận TN và TKQ nhận văn bản do Phòng Tư pháp chuyển đến, ký biên bản bàn giao	Công chức tiếp nhận tại Bộ phận TN và TKQ	1,5 giờ	Mẫu số 01 QT.07. Mẫu số 02. QT.07. BM.TP.01 BM.TP.02
B8	Lưu hồ sơ	Công chức chuyên môn Phòng Tư pháp		



## 8. Biểu mẫu

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu số 1	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2.	Mẫu số 2	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3.	Mẫu số 3	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4.	Mẫu số 4	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5.	Mẫu số 5	Phiếu Kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6.	Mẫu số 06	Mẫu số theo dõi hồ sơ. Trích lục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

## 9. HỒ SƠ LƯU: Bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
2.	Trích lục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
3.	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
4.	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
5.	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
6.	Phiếu Kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Hồ sơ được lưu tại phòng Tư pháp, thời gian lưu vĩnh viễn.	

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ**

Kính gửi: <sup>(1)</sup> .....

**Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:** .....

Nơi cư trú: <sup>(2)</sup> .....

Giấy tờ tùy thân <sup>(3)</sup> .....

Quan hệ với người đã chết: .....

**Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:**

Họ, chữ đệm, tên: ..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Nơi cư trú cuối cùng: <sup>(2)</sup> .....

Giấy tờ tùy thân: <sup>(3)</sup> .....

Đã chết vào lúc: ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....

Nơi chết: .....

Nguyên nhân chết: .....

Số Giấy báo tử/ Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: <sup>(4)</sup> ..... do.....

..... cấp ngày .... tháng .... năm .....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

*Làm tại: ....., ngày .... tháng ... năm .....*

**Người yêu cầu**

*(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*

.....

***Chú thích:***

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện đăng ký khai tử.
- (2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ “Giấy tờ thay Giấy báo tử”; nếu ghi theo số Giấy tờ thay Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ “Giấy báo tử”.

BM.TP.02

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng ..... năm 20.....

Số:<sup>(2)</sup> ..... / TLKT

**TRÍCH LỤC KHAI TỬ**

**Họ, chữ đệm, tên:** .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Giới tính: ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Số định danh cá nhân: <sup>(3)</sup> .....

Giấy tờ tùy thân: <sup>(4)</sup> .....

Đã chết vào lúc.....giờ.....phút, ngày..... ghi  
bằng chữ:

**Nơi chết:**.....

**Nguyên nhân chết:**.....

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử số .....do.....

.....cấp ngày.....

**Họ, chữ đệm, tên người đi khai tử:** .....

Giấy tờ tùy thân:<sup>(4)</sup> .....

**NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

**Ghú thích:**

<sup>(1)</sup> Ghi tên cơ quan cấp Trích lục. Nếu là Ủy ban nhân dân cấp xã thì ghi đủ 03 cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh); nếu là Ủy ban nhân dân cấp huyện thì ghi đủ 02 cấp hành chính (huyện, tỉnh); nếu là Cơ quan đại diện thì ghi rõ tên cơ quan đại diện và tên nước có trụ sở Cơ quan đại diện.

*Ví dụ:* Tỉnh Thanh Hoá

Thành phố Thanh Hoá

UBND phường Lam Sơn

*Hoặc:* Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ;

Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản

<sup>(2)</sup> Ghi theo số trong Sổ đăng ký khai tử.

<sup>(3)</sup> Chỉ ghi trong trường hợp đã được cấp Sổ định danh cá nhân.

<sup>(4)</sup> Ghi rõ tên loại giấy tờ, số, tên cơ quan, ngày tháng năm cấp.

